

ĐỀ CƯƠNG TUYÊN TRUYỀN
ĐẨY MẠNH, NÂNG CAO HIỆU QUẢ CÔNG TÁC TUYÊN TRUYỀN,
GIÁO DỤC NÂNG CAO NHẬN THỨC, TRÁCH NHIỆM,
XÂY DỰNG VĂN HÓA TIẾT KIỆM, KHÔNG THAM NHŨNG
TRONG CÁN BỘ, ĐẢNG VIÊN VÀ NHÂN DÂN

I. TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ THỰC HÀNH TIẾT KIỆM, VỀ PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG, TIÊU CỰC, LÃNG PHÍ

1. Tư tưởng Hồ Chí Minh về tiết kiệm và thực hành tiết kiệm

Hồ Chí Minh là tấm gương sáng về thực hành tiết kiệm, giữ liêm khiết, trong sạch trở thành phong cách riêng của Người ở mọi lúc, mọi nơi. Việc thực hành tiết kiệm đã được thể hiện trong lời nói, trong các bài văn, trong cách sinh hoạt, làm việc hàng ngày của Người. “Kiệm”, trong tư tưởng Hồ Chí Minh được nhắc tới là 1 trong 4 đức tính làm nên con người cách mạng, đó là “Cần, Kiệm, Liêm, Chính”.

Hồ Chí Minh đã chỉ ra 3 nội dung cơ bản của việc tiết kiệm, đó là:

- Tiết kiệm sức lao động. Tức là phải tổ chức sắp xếp cho khéo, phải nâng cao năng suất lao động, “1 người làm bằng 2, 3 người”.
- Tiết kiệm thời giờ. Bác nói: “Thời giờ tức là tiền bạc”. Tiết kiệm thời giờ của mình và tiết kiệm thời giờ của người khác.
- Tiết kiệm tiền của. Phải tiết kiệm tiền của của Nhà nước, của Nhân dân và của chính mình.

Năm 1927, trong cuốn Đường cách mệnh, phân mở đầu nói về tư cách của người cách mạng, Người viết: “Tự mình phải cần, kiệm”. Cần, kiệm phải là đức tính đầu tiên của người cách mạng, đối lập với nó là lãng phí. Người cho rằng, lãng phí là một căn bệnh, là tội lỗi với Đảng, với Nhà nước và Nhân dân. Sự lãng phí gây ra rất nhiều tác hại trước mắt và hậu quả lâu dài. Hồ Chí Minh còn coi tiết kiệm là biện pháp quan trọng để tích lũy vốn, để sản xuất kinh doanh có hiệu quả. Đặc biệt trong điều kiện còn nhiều khó khăn, chỉ có đẩy mạnh sản xuất, thực hành tiết kiệm, thì đất nước mới phát triển ổn định, Nhân dân mới có cuộc sống ấm no, hạnh phúc.

Về thực hành tiết kiệm, Hồ Chí Minh nhấn mạnh: tiết kiệm “là không xa xỉ, không hoang phí, không bừa bãi”.

- Tiết kiệm không phải là bủn xỉn, mà những việc ích lợi cho đồng bào, cho Tổ quốc, thì bao nhiêu công, tốn bao nhiêu của cũng vui lòng.
- Tiết kiệm là tích cực. “Tiết kiệm không phải là ép bộ đội, cán bộ và nhân dân nhịn ăn, nhịn mặc. Trái lại, tiết kiệm cốt để giúp vào tăng gia sản xuất, mà tăng gia sản xuất là để dần dần nâng cao mức sống của bộ đội, cán bộ và nhân dân”.

Theo Hồ Chí Minh, tiết kiệm là sử dụng hợp lý và có hiệu quả tiền của, thời gian, công sức lao động, tích trữ thêm vốn cho công cuộc xây dựng và phát triển

đất nước, nhằm nâng cao mức sống của Nhân dân. Mục đích của tiết kiệm là để tích lũy tiền của, thời gian, công sức cho công cuộc xây dựng và phát triển đất nước, nâng cao mức sống của Nhân dân. Tiết kiệm được thực hiện thông qua những hành vi trong thực tế của cán bộ, bộ đội và toàn dân ta và kết quả tiết kiệm của mọi người sẽ góp phần tích cực cho thắng lợi của sự nghiệp cách mạng. Như vậy, tiết kiệm của Nhà nước nghĩa là tiết kiệm cho dân. Để có thể tiết kiệm, chống lãng phí, cán bộ, đảng viên cũng cần rèn luyện phẩm chất đạo đức, tác phong làm việc từ đó tạo ra sự tin tưởng, đồng thuận trong dân, tạo ảnh hưởng tích cực đến công tác xây dựng và phát triển đất nước. Theo Chủ tịch Hồ Chí Minh tiết kiệm không chỉ xuất phát từ hoàn cảnh cụ thể của đất nước, mà còn từ tấm lòng yêu thương dân tha thiết. Điều này không chỉ cần thiết trong thời kỳ đất nước còn chiến tranh, mà còn có giá trị thực tế đối với giai đoạn hiện nay, khi kinh tế đã phát triển hơn, đời sống của nhân dân lao động dần được cải thiện. Những lời dạy của Người về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí cho đến nay vẫn còn nguyên giá trị.

2. Tư tưởng Hồ Chí Minh về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí

Sinh thời Bác Hồ đã chỉ rõ: “Tham ô, lãng phí, quan liêu là một thứ giặc ở trong lòng” và biện pháp quan trọng hàng đầu để đấu tranh chống tham nhũng, lãng phí chính là giáo dục tư tưởng cho quần chúng. Người nói: “làm cho quần chúng khinh ghét tệ tham ô, lãng phí, quan liêu; biến hàng trăm, hàng triệu con mắt, lỗ tai cảnh giác của quần chúng thành những ngọn đèn pha soi sáng khắp mọi nơi, không để cho tệ tham ô, lãng phí, quan liêu còn chỗ ẩn nấp”.

Cùng với thực hành tiết kiệm, phải chống lãng phí, chống bệnh quan liêu ở một bộ phận cán bộ, công chức. Thông qua định nghĩa chữ “Liêm”, Hồ Chí Minh đưa ra quan niệm: “Liêm là trong sạch, không tham lam”, Người chỉ ra 2 biểu hiện trong 10 hành vi bất liêm của cán bộ đó là: “Người cán bộ, cậy quyền thế mà đục khoét của dân, ăn của dút, hoặc trộm của công làm của tư” là bất liêm, tức không trong sạch, tham lam mà ngày nay chúng ta gọi là tham nhũng.

Theo Người, nguồn gốc của tham nhũng là do tha hóa quyền lực Nhà nước, do thiếu dân chủ. Thiếu dân chủ, được Hồ Chí Minh xem xét từ hai phía. Thứ nhất, là từ phía cán bộ, công chức Nhà nước mắc bệnh quan liêu mệnh lệnh. Nguyên nhân là do: “*Xa Nhân dân, khinh Nhân dân, sợ Nhân dân, không tin cậy Nhân dân, không hiểu biết Nhân dân... không yêu thương Nhân dân... Thậm chí còn lừa phỉnh dân và dọa nạt dân*”. Thứ hai, “Quan tham vì dân đại”. Nếu dân hiểu biết, không chịu dút lót, thì “quan” dù không liêm cũng phải hóa ra liêm. Vì vậy “dân phải biết quyền hạn của mình, phải biết kiểm soát cán bộ thực hiện chữ liêm”.

Về tác hại của tệ tham ô, tham nhũng. Ngay từ những ngày đầu thành lập Nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa, Hồ Chí Minh đã lên án những biểu hiện của sự tha hóa quyền lực Nhà nước trong không ít cán bộ, đảng viên có chức, có quyền. Người luôn coi tham ô, lãng phí và quan liêu là ba kẻ thù hết sức nguy hiểm, Người viết: “Tham ô, lãng phí và bệnh quan liêu là kẻ thù của Nhân dân, của bộ đội và của

chính phủ” nó là: “Kẻ thù khá nguy hiểm vì nó không mang gươm, mang súng mà nó nằm trong các tổ chức của ta, để làm hỏng mọi việc của ta”. Theo Hồ Chí Minh, trong ba kẻ thù trên, tham ô là kẻ thù nguy hiểm nhất, bởi đó là hành động xấu xa nhất, tội lỗi đê tiện nhất trong xã hội. Nó nguy hiểm đến mức mà Người từng xếp căn bệnh này ngang hàng với tội phản quốc. Năm 1946, khi trả lời các nhà báo nước ngoài, Người nói: “Nếu cần có đảng phái thì sẽ là Đảng dân tộc Việt Nam, Đảng đó sẽ chỉ có một mục đích làm cho dân tộc ta hoàn toàn độc lập. Đảng viên của đảng đó sẽ là tất cả quốc dân Việt Nam, trừ những kẻ phản quốc và những kẻ tham ô ra ngoài”.

Từ việc phân tích những tác hại nguy hiểm của tệ tham ô, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã nêu lên những quan điểm chỉ đạo để tẩy trừ thứ giặc nội xâm này. Trước hết, theo Người, “chống tham ô là cách mạng”, “nếu tìm ra, điều tra ra những vụ tham ô, Đảng sẽ thẳng tay kỷ luật và Chính phủ sẽ thẳng tay trừng trị”. Người ví tẩy sạch nạn tham ô như tiêu diệt “những con sâu mọt rút lá, cắn hoa, khoét quả” hay “muốn lúa tốt thì phải nhổ cỏ cho sạch, nếu không, thì dù cày bừa kỹ, bón phân nhiều, lúa vẫn xấu vì lúa bị cỏ át đi”.

Thứ hai, theo Chủ tịch Hồ Chí Minh, “chống tham ô là dân chủ” nghĩa là phải hết sức dựa vào lực lượng quần chúng, đi đúng đường lối quần chúng, phải làm cho quần chúng hiểu rõ và hăng hái tham gia thì mới chắc chắn thành công. Đồng thời, Người nhấn mạnh, công cuộc này đòi hỏi “từ trên đến dưới phải đồng tâm hiệp lực”, “chiến sĩ và nhân dân phải hăng hái tham gia phong trào ấy”. Muốn vậy, chúng ta “ắt phải chuẩn bị, kế hoạch, tổ chức, ắt phải có lãnh đạo và trung kiên”, phải dùng cách thật thà tự phê bình và phê bình, để tẩy trừ những thói tham ô; phải đánh thông tư tưởng, phải làm cho mọi người hiểu được tác hại của tham ô, tránh ý nghĩ sai lầm, coi nhẹ tác dụng xấu của tham ô...

Chủ tịch Hồ Chí Minh chỉ ra nguyên tắc tiến hành là phải làm một cách có trọng tâm, từng bước, phải nắm vững và vào sâu, phải làm từ cấp trên xuống cấp dưới, từ bộ phận chính đến bộ phận phụ. Như vậy, có thể thấy, Chủ tịch Hồ Chí Minh rất đề cao trách nhiệm nêu gương và sự trong sạch, liêm khiết của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị trong việc ngăn chặn và đấu tranh phòng, chống tham nhũng. Người yêu cầu mọi cán bộ, đảng viên phải thường xuyên rèn luyện để có được tác phong sinh hoạt giản dị, lành mạnh, trong sạch.

Cùng với những lời dạy về thực hành tiết kiệm, chống tham ô, lãng phí, chống bệnh quan liêu, cuộc đời của Người chính là tấm gương mẫu mực, minh chứng về đạo đức cách mạng: cần, kiệm, liêm chính để toàn Đảng, toàn dân học tập, noi theo.

II. NHẬN DIỆN CÁC HÀNH VI THAM NHŨNG, TIÊU CỰC TRONG GIAI ĐOẠN HIỆN NAY

1. Các hành vi tham nhũng

- Đối với hành vi tham nhũng trong khu vực nhà nước, tại khoản 1, Điều 2, Luật PCTN năm 2018 xác định: là những hành vi do người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị khu vực nhà nước thực hiện, bao gồm 12 hành vi cụ thể như sau: (1) Tham ô tài sản; (2) Nhận hối lộ; (3) Lạm dụng chức vụ, quyền hạn chiếm đoạt tài sản; (4) Lợi dụng chức vụ, quyền hạn trong khi thi hành nhiệm vụ, công vụ vì vụ lợi; (5) Lạm quyền trong khi thi hành nhiệm vụ, công vụ vì vụ lợi; (6) Lợi dụng chức vụ, quyền hạn gây ảnh hưởng đối với người khác để trục lợi; (7) Giả mạo trong công tác vì vụ lợi; (8) Đưa hối lộ, môi giới hối lộ để giải quyết công việc của cơ quan, tổ chức, đơn vị hoặc địa phương vì vụ lợi; (9) Lợi dụng chức vụ, quyền hạn sử dụng trái phép tài sản công vì vụ lợi; (10) Những nhiễu vì vụ lợi; (11) Không thực hiện, thực hiện không đúng hoặc không đầy đủ nhiệm vụ, công vụ vì vụ lợi; lợi dụng chức vụ, quyền hạn để bao che cho người có hành vi vi phạm pháp luật vì vụ lợi; (12) Cản trở, can thiệp trái pháp luật vào việc giám sát, kiểm tra, thanh tra, kiểm toán, điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án vì vụ lợi.

Trong 12 hành vi tham nhũng theo quy định của Luật PCTN, hành vi thứ nhất đến hành vi thứ bảy đã được quy định tại Chương XXIII, Mục A, Phần các tội phạm về tham nhũng của Bộ Luật Hình sự (BLHS) năm 2015.

- Đối với hành vi tham nhũng khu vực ngoài nhà nước, do đây là lần đầu tiên các hành vi tham nhũng khu vực ngoài nhà nước được Luật hóa trong Luật PCTN và để phù hợp với Bộ Luật Hình sự nên khoản 2 Điều 2 Luật PCTN năm 2018 chỉ quy định các hành vi tham nhũng trong khu vực ngoài nhà nước do người có chức vụ, quyền hạn trong doanh nghiệp, tổ chức khu vực ngoài nhà nước thực hiện, bao gồm 03 hành vi sau: (1) Tham ô tài sản; (2) Nhận hối lộ; (3) Đưa hối lộ, môi giới hối lộ để giải quyết công việc của doanh nghiệp, tổ chức mình vì vụ lợi.

Các hành vi tham nhũng trong khu vực ngoài nhà nước do người có chức vụ, quyền hạn trong doanh nghiệp, tổ chức khu vực ngoài nhà nước thực hiện bao gồm: (1) Tham ô tài sản, (2) Nhận hối lộ, (3) Đưa hối lộ, môi giới hối lộ để giải quyết công việc của doanh nghiệp, tổ chức mình vì vụ lợi. Hành vi thứ nhất và hành vi thứ 2 được quy định tại Chương XXIII, Mục A, Phần các tội phạm về tham nhũng của BLHS năm 2015.

2. Các hành vi tiêu cực

2.1. Nói, viết, thực hiện không đúng hoặc không thực hiện, thực hiện không đầy đủ chủ trương, đường lối, quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

2. Không chấp hành hoặc chấp hành không đầy đủ các nguyên tắc tổ chức, hoạt động của Đảng, nhất là, nguyên tắc tập trung dân chủ, tự phê bình và phê bình; đoàn kết xuôi chiều, nể nang, né tránh, ngại va chạm, im lặng, không đấu tranh hoặc phụ họa theo ý kiến, quan điểm sai trái, lệch lạc; bao che, giấu giếm vi phạm, khuyết điểm của bản thân, của người khác hoặc của tổ chức; thấy đúng không bảo vệ, thấy sai không đấu tranh; độc đoán, chuyên quyền, mất dân chủ,

dân chủ hình thức, không tôn trọng ý kiến của tập thể; không chấp hành sự phân công của tổ chức, kén chọn chức danh, vị trí công tác;...

2.3. Không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ trách nhiệm nêu gương theo quy định của Đảng.

2.4. Lợi dụng công việc có liên quan đến bí mật nhà nước, bí mật công tác, công việc thuộc thẩm quyền giải quyết để trục lợi. Cung cấp, để lộ, làm mất hoặc viết bài, đăng những thông tin, tài liệu bí mật của Đảng, Nhà nước hoặc những việc chưa được phép công bố; tàng trữ, phát tán hoặc xúi giục người khác tàng trữ, phát tán thông tin, tài liệu trái với chủ trương, đường lối, quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước; vu cáo, bịa đặt những nội dung liên quan đến vụ án, vụ việc tham nhũng, tiêu cực hoặc tùy tiện quy kết về tội danh, mức án trước khi tòa án ra phán quyết; đả kích, vu cáo, xúc phạm đối với tổ chức, cá nhân, kích động bạo lực, chia rẽ khối đại đoàn kết toàn dân tộc.

2.5. “Tu duy nhiệm kỳ”, cơ hội, vụ lợi, nhất là, hành vi lạm quyền, lộng quyền, lấy danh nghĩa tập thể để áp đặt, hợp thức hóa quyết định sai trái của cá nhân; chủ nghĩa cá nhân, đặt lợi ích của cá nhân lên trên lợi ích của tập thể; chạy theo mục tiêu trước mắt, trong ngắn hạn để thu vén lợi ích cho bản thân, gia đình, cho nhóm lợi ích mà bỏ qua những mục tiêu, lợi ích dài hạn của tập thể, cộng đồng và đất nước; cấu kết với doanh nghiệp, đối tượng khác để trục lợi.

2.6. Quan liêu, xa rời thực tế, không sâu sát công việc, không nắm chắc tình hình trong cơ quan, tổ chức, địa phương, đơn vị.

2.7. Chủ trì ban hành hoặc tham mưu ban hành văn bản có nội dung trái với chủ trương, đường lối, quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước hoặc có nhiều sơ hở, bị lợi dụng gây thiệt hại cho nhà nước, tổ chức, cá nhân; “lợi ích nhóm”, “tu duy nhiệm kỳ” trong xây dựng chính sách, pháp luật.

2.8. Thiếu trách nhiệm, buông lỏng lãnh đạo, quản lý để xảy ra tình trạng mất đoàn kết, tham nhũng, tiêu cực; không báo cáo, phản ánh, không xử lý các hành vi tham nhũng, tiêu cực trong cơ quan, đơn vị, địa phương do mình trực tiếp quản lý.

2.9. Thực hiện không đúng, không đầy đủ quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước trong quản lý đầu tư, xây dựng, ngân hàng, y tế, bảo hiểm, đấu thầu, đấu giá, chứng khoán, trái phiếu doanh nghiệp, cổ phần hóa, sử dụng nhà, đất, tài nguyên, khoáng sản, tài chính, tài sản của Đảng, Nhà nước,... Không thực hành tiết kiệm để xảy ra thất thoát, lãng phí trong quản lý, sử dụng tài chính, tài sản công. Mua sắm, quản lý, sử dụng tài sản công, tài sản của tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân đóng góp, tài trợ trái quy định.

2.10. Tặng quà, nhận quà dưới mọi hình thức để tác động đến tổ chức, người có trách nhiệm dẫn đến việc quyết định có lợi riêng cho bản thân, gia đình hoặc cá nhân, tổ chức, cơ quan, doanh nghiệp.

2.11. Lợi dụng chủ trương khuyến khích và bảo vệ cán bộ năng động, sáng tạo vì lợi ích chung để thực hiện hành vi hoặc bao che hành vi tham nhũng, tiêu cực. Tiết lộ thông tin, đe dọa, trả thù, trù dập người phản ánh, tố cáo, tố giác, báo tin, cung cấp thông tin về hành vi tham nhũng, tiêu cực.

2.12. Có hành vi chạy chức, chạy quyền, bao che, tiếp tay, can thiệp, tác động đến tổ chức, cá nhân để bản thân hoặc người khác được tiếp nhận, tuyển dụng, quy hoạch, luân chuyển, điều động, bổ nhiệm, đề cử, ứng cử, khen thưởng, kỷ luật, phong tặng danh hiệu, đi học, đi nước ngoài, thực hiện chế độ, chính sách cán bộ trái quy định.

2.13. Can thiệp, tác động hoặc để người nhà, người thân, người quen lợi dụng chức vụ, vị trí công tác của mình để trục lợi. Gây khó khăn, phiền hà, vòi vĩnh, kéo dài thời gian xử lý công việc cho người dân, doanh nghiệp.

2.14. Can thiệp, tác động vào hoạt động kiểm tra, giám sát, thanh tra, kiểm toán, điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án, xét đặc xá, giải quyết khiếu nại, tố cáo để bao che, tiếp tay cho các hành vi vi phạm quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước; tác động, ép buộc, mua chuộc tổ chức, cá nhân để giảm trách nhiệm, hình phạt cho người khác.

2.15. Kê khai tài sản, thu nhập không trung thực; giải trình không trung thực về nguồn gốc tài sản, thu nhập tăng thêm; tẩu tán, che giấu tài sản có được do tham nhũng, tiêu cực. Không chỉ đạo và tổ chức thu hồi hoặc cản trở hoạt động thu hồi tài sản tham nhũng, tiêu cực.

2.16. Nhập quốc tịch nước ngoài; dùng giấy tờ giả, không hợp pháp, khai báo gian dối về quốc tịch.

2.17. Tổ chức, tham gia hoặc tạo điều kiện thực hiện hoạt động rửa tiền, đi vay, cho vay trái quy định của pháp luật; chuyển tiền, tài sản ra nước ngoài, mở tài khoản và mua bán tài sản ở nước ngoài trái quy định.

2.18. Tổ chức việc cưới, việc tang và các sự kiện khác của cá nhân, gia đình (ngày lễ, tết, sinh nhật, lên chức, mừng nhà mới, mừng thọ, luân chuyển, chuyển công tác,...) một cách phô trương, hình thức, lãng phí, gây phản cảm, bức xúc trong xã hội. Lợi dụng việc cưới, việc tang và các sự kiện khác để vụ lợi hoặc đem lại lợi ích riêng cho bản thân, gia đình hoặc cho người khác.

III. GIẢI PHÁP NÂNG CAO NHẬN THỨC, TRÁCH NHIỆM, XÂY DỰNG VĂN HÓA TIẾT KIỆM, KHÔNG THAM NHŨNG TRONG CÁN BỘ, ĐẢNG VIÊN VÀ NHÂN DÂN

Sau 10 năm, nhất là từ nhiệm kỳ Đại hội XII của Đảng đến nay, dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo trực tiếp, toàn diện của Bộ Chính trị, Ban Bí thư, của đồng chí Tổng Bí thư, Trưởng Ban Chỉ đạo; sự nỗ lực, cố gắng của các cấp, ngành; sự đồng hành, hưởng ứng và tham gia tích cực của Nhân dân và báo chí, công tác PCTN, tiêu

cực có một bước tiến mạnh mẽ, đột phá, đạt nhiều kết quả rất quan trọng, góp phần quan trọng vào công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị, giữ vững ổn định chính trị và phát triển kinh tế - xã hội của đất nước.

Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đạt được, vẫn còn một số tồn tại, hạn chế được chỉ ra, như: Công tác tuyên truyền, giáo dục có mặt còn hạn chế, nhất là giáo dục liêm chính, xây dựng văn hóa tiết kiệm không tham nhũng chưa được quan tâm đúng mức; cơ chế, chính sách, pháp luật trên một số lĩnh vực còn sơ hở, bất cập, dễ bị lợi dụng để tham nhũng, tiêu cực; một số giải pháp phòng ngừa tham nhũng, tiêu cực còn hình thức, hiệu quả chưa cao; công tác phát hiện, xử lý tham nhũng ở một số địa phương, bộ, ngành chưa có sự chuyển biến rõ nét; công tác tự kiểm tra, tự phát hiện tham nhũng trong nội bộ vẫn là khâu yếu; công tác giám định, định giá tài sản vẫn còn khó khăn; tỷ lệ thu hồi tài sản tham nhũng vẫn còn thấp; cơ chế kiểm soát quyền lực chưa đầy đủ, đồng bộ, hiệu lực, hiệu quả chưa cao...

Để tiếp tục đẩy mạnh, kiên quyết, kiên trì đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi tham nhũng, tiêu cực, xây dựng văn hóa tiết kiệm, không tham nhũng trong cán bộ, đảng viên và Nhân dân, theo Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng, trong thời gian tới, các cấp ủy, tổ chức đảng, nhất là, người đứng đầu tiếp tục quán triệt, triển khai thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp theo Kết luận số 12-KL/TW, ngày 06/4/2022 của Bộ Chính trị về tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác PCTN, tiêu cực; tập trung thực hiện tốt một số nhiệm vụ trọng tâm sau:

1. Tiếp tục đẩy mạnh, nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền, giáo dục, kiên quyết, kiên trì xây dựng văn hoá tiết kiệm, không tham nhũng, tiêu cực trong cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và Nhân dân. Cán bộ, đảng viên, trước hết là cán bộ lãnh đạo, quản lý phải chấp hành, thực hiện nghiêm các quy định của Đảng và pháp luật của Nhà nước về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; thực hiện tốt quy tắc ứng xử, đạo đức nghề nghiệp, trọng liêm sỉ, danh dự; phê phán, lên án, tích cực đấu tranh chống tham nhũng, tiêu cực. Cấp ủy, tổ chức đảng, người đứng đầu các cấp phải nêu cao tinh thần trách nhiệm, quyết liệt, đi đầu, trực tiếp lãnh đạo, chỉ đạo và thực hiện công tác PCTN, tiêu cực; đảng viên phải gương mẫu hơn quần chúng, cán bộ phải gương mẫu hơn nhân viên, cán bộ giữ chức vụ càng cao càng phải gương mẫu.

2. Khẩn trương rà soát, bổ sung, hoàn thiện thể chế phòng ngừa tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, nhất là, cơ chế kiểm soát quyền lực trong các lĩnh vực, hoạt động để phát sinh tham nhũng, tiêu cực; trách nhiệm người đứng đầu, trách nhiệm giải trình, bảo đảm dân chủ, công khai, minh bạch; các quy định và chế tài xử lý đối với tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống; cơ chế bảo vệ, khuyến khích người dân phản ánh, tố giác cán bộ, đảng viên tham nhũng, tiêu cực; cơ chế kiểm soát có hiệu quả tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn, trước hết là cán bộ lãnh đạo, quản lý; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý; thực

hiện chế độ thanh toán không dùng tiền mặt. Khẩn trương rà soát, khắc phục những sơ hở, bất cập trong các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đấu thầu, đấu giá, quản lý, sử dụng đất đai, tài sản công, tài chính, chứng khoán,...; sửa đổi, bổ sung Luật Đất đai, Luật Phòng, chống tham nhũng, Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, Luật Thanh tra, Luật Thực hành dân chủ ở xã, phường, thị trấn, Luật Tiếp công dân và các dự án luật khác liên quan trực tiếp đến PCTN, lãng phí, tiêu cực.

3. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, thanh tra, kiểm toán; đẩy mạnh điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án, phát hiện, xử lý kịp thời, nghiêm minh các vụ việc, vụ án tham nhũng, tiêu cực. Tập trung kiểm tra, giám sát, thanh tra, kiểm toán ở những lĩnh vực, địa bàn, vị trí công tác dễ xảy ra tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, nơi có nhiều tố cáo, khiếu nại, dư luận xã hội quan tâm, bức xúc. Thực hiện nghiêm cơ chế phối hợp phát hiện, xử lý sai phạm ngay trong quá trình kiểm tra, thanh tra, kiểm toán, điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án. Chỉ đạo đẩy nhanh tiến độ điều tra, xử lý dứt điểm các vụ án tham nhũng, tiêu cực nghiêm trọng, phức tạp, dư luận xã hội quan tâm, nhất là, các vụ án, vụ việc thuộc diện Ban Chỉ đạo về PCTN, tiêu cực theo dõi, chỉ đạo; thu hồi triệt để tài sản do tham nhũng mà có. Tiếp tục đẩy mạnh, tạo chuyển biến rõ rệt hơn nữa trong phát hiện, xử lý tham nhũng ở địa phương, cơ sở; xử lý nghiêm những trường hợp nhũng nhiễu, vòi vĩnh, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp.

4. Tăng cường quản lý, chống thất thoát, lãng phí trong quản lý và sử dụng ngân sách nhà nước, quản lý đất đai, tài nguyên, khoáng sản, vốn, tài sản nhà nước ở các doanh nghiệp; đầu tư công, dịch vụ công,... Khẩn trương rà soát, sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện hệ thống quy chuẩn, tiêu chuẩn kỹ thuật, các định mức, đơn giá xây dựng và các lĩnh vực khác phù hợp với thực tiễn; đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, tăng cường ứng dụng khoa học - công nghệ, cải cách hành chính, đẩy mạnh xã hội hóa một số loại hình dịch vụ công, tiết kiệm ngân sách nhà nước. Đẩy mạnh PCTN, tiêu cực trong việc cổ phần hóa, thoái vốn, tái cơ cấu các doanh nghiệp nhà nước; xử lý dứt điểm những tồn tại, yếu kém tại các dự án chậm tiến độ, doanh nghiệp hoạt động kém hiệu quả.

5. Phát huy hơn nữa vai trò của cơ quan, đại biểu dân cử, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội, báo chí và Nhân dân trong đấu tranh PCTN, tiêu cực. Hoàn thiện cơ chế giám sát của cơ quan, đại biểu dân cử, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội và Nhân dân đối với công tác PCTN, lãng phí, tiêu cực.

Từng bước mở rộng phạm vi PCTN, tiêu cực ra khu vực ngoài nhà nước; mở rộng và nâng cao hiệu quả hợp tác quốc tế về PCTN; cụ thể hóa và thực thi Công ước quốc tế về chống tham nhũng theo đúng lộ trình, phù hợp với điều kiện và pháp luật của Việt Nam.

6. Tiếp tục kiện toàn tổ chức bộ máy, nâng cao hiệu quả hoạt động, bảo đảm cơ sở vật chất, phương tiện và kinh phí phù hợp với hoạt động đặc thù của các cơ quan PCTN, tiêu cực; tăng cường kiểm soát quyền lực, PCTN, tiêu cực trong chính các cơ quan này. Xây dựng đội ngũ cán bộ làm công tác PCTN, tiêu cực có bản lĩnh vững vàng, liêm chính, trung thực, có dũng khí bảo vệ cái đúng, đấu tranh với cái sai, có kiến thức, kinh nghiệm, kỹ năng chuyên sâu, nắm vững chủ trương, đường lối của Đảng, pháp luật của Nhà nước, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới.

7. Các ban đảng, ban cán sự đảng, đảng đoàn, đảng ủy, tỉnh ủy, thành ủy trực thuộc trung ương, các cơ quan liên quan, các cơ quan báo chí chịu trách nhiệm trong chỉ đạo, định hướng cung cấp thông tin tuyên truyền về PCTN theo Quy định số 65-QĐ/TW, ngày 03/02/20217 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về chỉ đạo, định hướng cung cấp thông tin tuyên truyền về PCTN.

Đấu tranh PCTN, tiêu cực là nội dung, nhiệm vụ quan trọng của công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng; liên quan chặt chẽ đến uy tín, danh dự, vai trò lãnh đạo và sự tồn vong của Đảng, của chế độ XHCN. Với quyết tâm cao, kiên quyết, kiên trì đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi tham nhũng, tiêu cực, xây dựng văn hóa tiết kiệm không tham nhũng trong cán bộ, đảng viên và Nhân dân, sự lãnh đạo, chỉ đạo quyết liệt của các cấp ủy, tổ chức đảng, tham nhũng, tiêu cực nhất định sẽ bị ngăn chặn, đẩy lùi; góp phần xây dựng Đảng ta, Nhà nước ta ngày càng trong sạch, vững mạnh, đáp ứng yêu cầu của sự nghiệp cách mạng và xứng đáng với niềm tin yêu, sự mong đợi của nhân dân./.

BAN TUYÊN GIÁO TỈNH ỦY